

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 101/2022/TLST-DS ngày 16 tháng 12 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Chị Lê Thị Thanh T - sinh năm: 1996; trú tại: thôn L 01, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

**Bị đơn:** Vợ chồng anh Nguyễn Ngọc Đ - sinh năm: 1986, chị Hàng Ái L - sinh năm: 1989; cùng trú tại: thôn L 02, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Vợ chồng anh Nguyễn Ngọc Đ, chị Hàng Ái L xác nhận còn nợ của chị Lê Thị Thanh T số tiền gốc vay là 318.200.000đ (*Ba trăm mười tám triệu hai trăm ngàn đồng*) và đồng ý trả số tiền trên cho chị T.

- Chị Lê Thị Thanh T thống nhất và không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Vợ chồng anh Nguyễn Ngọc Đ, chị Hàng Ái L chịu án phí sơ thẩm là 7.955.000đ (*Bảy triệu chín trăm năm mươi lăm ngàn đồng*).

Hoàn trả cho chị Lê Thị Thanh T số tiền 7.950.000 đồng (*Bảy triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng*) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo các Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001536 ngày 16/12/2022 và 0001545 ngày

28/12/2022 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Thuận Nam.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện Thuận Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thức**